

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2022/HS-PT

Ngày: 15-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Mạnh Hùng

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 92/2022/TLST-HS ngày 13/6/2022 đối với các bị cáo Lê Thị Bích Tr cùng đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Lê Thị Bích Tr**, sinh năm 1985, tại: Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ĐKKTT: Căn 509, khối C2, chung cư PDH, Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: 115 XVNT, Phường 7, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn G, sinh năm 1960 và bà Lâm Thị Kiều Ng, sinh năm: 1962; chồng Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1974, có 02 con sinh năm 2010 và 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại. (có mặt).

2. Họ và tên: **Ngô Văn Th**, sinh năm 1978, tại: Quảng Ngãi; nơi ĐKKTT và cư trú: 73/6/13 PCT, Phường 9, thành Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn Th, sinh năm 1950 và

bà Trần Thị L, sinh năm: 1952; vợ: Tân Thị Thảo, sinh năm 1977; có 03 lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2015;

Tiền án, Không;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 745/QĐ-XPHC ngày 13/8/2020, bị Công an thành phố Đà Lạt xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép, đã nộp tiền phạt ngày 08/9/2020.

Bị cáo đang tại ngoại. (có mặt)

3. Họ và tên: **Võ Văn Tr**, sinh năm 1972, tại: Bến Tre; nơi ĐKKHKT: 40/8 XA, Phường 3, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: 07 ADV Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Xây dựng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn Tây, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm: 1947; vợ Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh năm 1977; có 01 con sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 08/QĐ-XPHC ngày 10/3/2016, bị Công an thành phố Đà Lạt xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc, đã đóng tiền phạt ngày 14/3/2016.

Bị cáo đang tại ngoại. (có mặt)

4. Họ và tên: **Lê Trọng Tr**, sinh năm 1970, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT: 59D CL, Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: 87A Cao Bá Quát, Phường 2, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Trọng Giữ, sinh năm 1929 (đã chết) và bà Hoàng Thị Hiền, sinh năm: 1941; vợ Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1980; có 02 con sinh năm 2009 và sinh năm 2011;

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện nay bị cáo đang tại ngoại. (có mặt)

5. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 1979, tại: Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: 15/8/22 HBT, Phường 6, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn L, sinh năm 1935 (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm: 1941; chồng Lê Xuân Q, sinh năm 1976; có 02 con sinh năm 2002 và sinh năm 2003;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang tại ngoại. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Bích Tr là chủ quán cà phê Suka, địa chỉ: 115 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, Đà Lạt. Từ giữa tháng 04/2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, quán của Tr vắng khách nên Tr chuẩn bị một bàn cờ cá ngựa và một số bộ bài tây 52 lá để tổ chức cho khách đến quán uống cà phê đánh bạc để thu lợi từ việc khách chơi thắng sẽ cho Tr từ 10.000đ đến 50.000đ.

Trưa ngày 17/05/2021, Nguyễn Thị Thanh H, Nguyễn An Trường H, Phan Thành L và Ngô Văn Th đến quán Suka uống cà phê rồi rủ nhau chơi cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền. Tr đã bố trí cho Hoa, Hải, Lâm và Thân ngồi vào bàn ở chân cầu thang và sử dụng một bàn cờ cá ngựa gồm: 01 bàn cờ; 16 quân cờ có 04 màu: đỏ, vàng, xanh lá, xanh lục; 01 bát bằng sứ; 02 hột xí ngầu để chơi đánh bạc với hình thức như sau: Các con bạc sử dụng bàn cờ cá ngựa chia làm 4 ô vuông (chuồng ngựa) có 4 màu tương ứng với các quân cờ cá ngựa: đỏ, vàng, xanh lá, xanh dương, mỗi con bạc sẽ chọn một màu cờ để chơi và sử dụng hai hột xí ngầu đổ vào một bát sứ ra số điểm 1:6 1:1 2:2 3:3 4:4 5:5 6:6 thì được ra quân; khi đá một quân cờ về chuồng ở vị trí ô đá tương ứng với xí ngầu khi đổ ra từ 3 đến 11 điểm thì thắng được số tiền 10.000đ, còn đá ở vị trí ô 1, 2, 12 điểm thì thắng được số tiền 20.000đ; quân cờ đầu tiên lên chuồng ở vị trí số 1 thì thắng được 60.000đ, còn không phải là quân cờ đầu tiên lên chuồng và ở vị trí bất kì thì thắng được 30.000đ; người nào mà cả 4 quân cờ lên hết chuồng ở vị trí 6, 5, 4, 3 là người thắng ván chơi được 120.000đ; người nào mà chưa có quân cờ nào lên được chuồng thì thua cho người thắng 80.000đ. Khi bắt đầu chơi, Lâm lấy ra số tiền 720.000đ (bảy trăm hai mươi ngàn đồng), Hoa lấy ra số tiền 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng), Thân lấy ra số tiền 800.000đ (tám trăm ngàn đồng), Hải lấy ra số tiền 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) để chơi đồng thời thống nhất khi nghỉ chơi người nào thắng sẽ trả tiền nước và cho thêm Tr từ 10.000đ đến 50.000đ tùy thuộc vào mỗi người mà không ép buộc.

Một lúc sau, Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thuý Hồng và Lê Trọng Tr đến quán uống cà phê và thấy ở chân cầu thang có Hoa, Hải, Lâm và Thân đang đánh bạc bằng hình thức đổ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền nên Trục, Trung và Hoa biết Tr tổ chức cho các con bạc đánh bạc tại quán cà phê. Sau đó, Trục rủ Trung và Hồng đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm thì Trung và Hồng đồng ý nên Trục hỏi Tr “có chỗ nào để đánh bài không, có bán bài không em” thì Tr trả lời “lên tầng 2 đợi tí sẽ có bài” rồi hướng dẫn cho Trục, Trung và Hồng lên tầng 2 và bán 02 bộ bài tây 52 lá với giá 10.000đ/bộ để chơi. Lúc này Trục, Hồng và Trung chưa trả tiền bài cho Tr mà thống nhất khi nào chơi xong

thì người thắng sẽ trả tiền nước và tiền bài cho Tr. Sau đó Trục, Hồng và Trung sử dụng 02 bộ bài để đánh bạc với hình thức như sau: Các con bạc sử dụng một bộ bài tây 52 lá để lật bài “cá”, một bộ bài tây 52 lá để đánh, mỗi người được chia 9 lá bài, riêng người chia bài 10 lá, người nào có 02 quân bài cá sẽ thắng được 40.000đ, có 03 quân bài cá sẽ thắng được 80.000đ, có 04 quân bài cá sẽ thắng được 120.000đ, ăn 01 lá bài sẽ thắng được 20.000đ, ăn lá bài chót hạ sẽ thắng được 60.000đ, người về nhất sẽ thắng được người về nhì 20.000đ, thắng được người về chót 40.000đ; người nào khi kết thúc ván bài mà ù (3 phỏm) thì thắng được 120.000đ, người nào bị cháy (không có phỏm) thì bị thua 60.000đ cho người thắng. Lúc bắt đầu chơi thì Trục lấy ra số tiền 1.400.000đ (một triệu bốn trăm ngàn đồng), Hồng lấy ra số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng), Trung lấy ra số tiền 600.000đ (sáu trăm ngàn đồng) để chơi, Trung giữ lại số tiền 2.900.000 đồng trong người, khi nào thua hết tiền thì lấy ra để tiếp tục đánh bạc.

Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, Công an Phường 7 thành phố Đà Lạt vào bắt quả tang tại quán Suka có 02 chiếu bạc đang hoạt động. Chiếu bạc thứ nhất gồm Hoa, Hải, Thân và Lâm đang đánh bạc bằng hình thức đồ cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền, thu giữ tiền tang: 2.920.000đ (hai triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng), một bộ cờ cá ngựa và 1.570.000đ (Một triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng) là tiền túi của Phan Thành L; chiếu bạc thứ hai gồm Trục, Hồng và Trung đang đánh bạc bằng hình thức chơi bài “phỏm” thắng thua bằng tiền, thu giữ tiền tang: 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng), 02 bộ bài tây 52 lá và 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm ngàn đồng) là tiền túi của Lê Trọng Tr sử dụng toàn bộ để tiếp tục đánh bạc nếu thua hết số tiền lấy ra ban đầu. Như vậy tổng số tiền mà các con bạc sử dụng để đánh bạc ở cả hai chiếu bạc là 8.320.000đ (trong đó số tiền đánh bạc của chiếu bạc đánh cờ cá ngựa là 2.920.000đ; số tiền đánh bạc của chiếu bạc đánh phỏm là 5.400.000đ).

Số tiền các con bạc sử dụng để đánh bạc: 8.320.000đ (bao gồm: 2.920.000 thu tại chiếu bạc cá ngựa; 2.500.000đ thu giữ tại chiếu bạc đánh phỏm; 2.900.000 thu giữ trong người của Lê Trọng Tr dùng để đánh bạc.

Vật chứng chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 10/02/2022 gồm: 01 (một) bộ cờ cá ngựa gồm: 01 bàn cờ kích thước 60x60cm, 16 quân cờ cá ngựa có 04 màu: đỏ, vàng, xanh lá, xanh dương; 01 (một) bát bằng sứ; 02 (hai) hột xí ngầu có 6 mặt; 02 (hai) bộ bài tây, mỗi bộ 52 lá đã sử dụng.

Số tiền 8.320.000đ (tám triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt ngày 10/02/2022.

Đối với Nguyễn An Trường H, Nguyễn Thị Thanh H và Phan Thành L có hành vi đánh bạc với bị cáo Ngô Văn Th. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc không đủ định lượng để xử lý hình sự; bản thân Hải, Hoa và Lâm chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Công an thành phố Đà Lạt đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hải, Hoa và Lâm.

Cáo trạng số 33/CT-VKS-LĐ ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đã truy tố bị cáo Lê Thị Bích Tr về tội “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Ngô Văn Th, Võ Văn Tr, Lê Trọng Tr và Nguyễn Thị Thúy H về tội “*Đánh bạc*” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt đã xử;

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bích Tr phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”; Các bị cáo Ngô Văn Th, Võ Văn Tr, Lê Trọng Tr, Nguyễn Thị Thúy H cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 322; điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; xử phạt:

Bị cáo Lê Thị Bích Tr 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt:

Bị cáo Ngô Văn Th 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bị cáo Võ Văn Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bị cáo Lê Trọng Tr 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Thị Thúy H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/5/2022 các bị cáo Lê Thị Bích Tr; Ngô Văn Th, Võ Văn Tr, Lê Trọng Tr và Nguyễn Thị Thúy Hồng kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt đã tuyên xử đối với các bị cáo. Các bị cáo Lê Thị Bích Tr, Ngô Văn Th, Lê Trọng Tr tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo; các bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thuý Hồng vẫn giữ nguyên kháng cáo, xin Hội đồng xét xử (*sau đây viết tắt là HĐXX*) phúc thẩm xem xét cho các bị cáo hưởng án treo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thuý Hồng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo Lê Thị Bích Tr, Ngô Văn Th, Lê Trọng Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nội dung các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

[2] khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, Công an Phường 7 thành phố Đà Lạt bắt quả tang tại quán Suka có 02 chiếu bạc đang hoạt động. Chiếu bạc thứ nhất gồm Hoa, Hải, Thân và Lâm đang đánh bạc bằng hình thức đồ cờ cá ngựa thắng thua bằng tiền, thu giữ vật chứng là số tiền 2.920.000đ (hai triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng), một bộ cờ cá ngựa và 1.570.000đ (một triệu năm trăm bảy mươi ngàn đồng) là tiền túi của Phan Thành L; chiếu bạc thứ hai gồm Trục, Hồng và Trung đang đánh bạc bằng hình thức chơi bài “phỏm” thắng thua bằng tiền, thu giữ vật chứng là số tiền: 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng), 02 bộ bài tây 52 lá và 2.900.000đ (hai triệu chín trăm ngàn đồng) là tiền túi của Lê Trọng Tr sử dụng toàn bộ để tiếp tục đánh bạc nếu thua hết số tiền lấy ra ban đầu. Như vậy tổng số tiền mà các con bạc sử dụng để đánh bạc ở cả hai chiếu bạc là 8.320.000đ (trong đó số tiền đánh bạc của chiếu bạc đánh cờ cá ngựa là 2.920.000đ; số tiền đánh bạc của chiếu bạc đánh phỏm là 5.400.000đ).

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đà

Lạt đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Lê Thị Bích Tr phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 BLHS 2015, các bị cáo Ngô Văn Th, Võ Văn Tr, Lê Trọng Tr và Nguyễn Thị Thúy H phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 theo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo xin được hưởng án treo; HĐXX thấy rằng, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Thị Bích Tr, Nguyễn Văn Thân, Võ Trọng Trung đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nên HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các bị cáo, bản án hình sự sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo Lê Thị Bích Tr, Nguyễn Văn Thân, Lê Trọng Tr.

Đối với các bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thuý Hồng, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015; xử phạt bị cáo Trục 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Hồng phạt 06 tháng tù là đúng quy định, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; đồng thời xem xét tính chất của vụ án và vai trò thực hiện tội phạm của các bị cáo thì mức án trong bản án sơ thẩm đã tuyên tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thuý Hồng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên các bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thuý Hồng phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Bích Tr, Nguyễn Văn Thân, Lê Trọng Tr. Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt có hiệu lực pháp luật đối với các bị cáo Lê Thị Bích Tr, Nguyễn Văn Thân, Lê Trọng Tr kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/9/2022).

2. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thuý H giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

Xử:

2.1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thúy H phạm tội “Đánh bạc”.

2.2. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Tr 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thúy H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Võ Văn Tr, Nguyễn Thị Thúy H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND thành phố Đà Lạt (05);
- VKSND thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA thành phố Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA thành phố Đà Lạt (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (06);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng